

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 23 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ninh Ngọc Tú

Ông Đặng Hải Quân

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Đăng Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Kim K, sinh ngày 19/12/1977 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim K1 và bà Chu Thị T; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 18/7/2011 bị Công an huyện Hữu Lũng xử phạt vi phạm hành chính do cung cấp địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 7.500.000đ (đã nộp phạt ngày 21/7/2011) và ngày 29/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử 06 tháng tù cho hưởng án treo 12 tháng thử thách về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tiền án, tiền sự trên đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2018, tạm giam ngày 24/8/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Trọng T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Người làm chứng:

Anh Đỗ Thành L, sinh năm 1987; trú tại: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Anh Triệu Trung K, sinh năm 1993; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Anh Hà Mạnh C, sinh năm 1987; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 21/8/2018, tại quán karaoke S thuộc thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang Trần Kim K có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Trọng T. Thu giữ của Lê Trọng T 01 túi ni lông màu trắng, miệng hàn kín, kích thước 02cm x 02cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng; Thu giữ của Trần Kim K 01 túi ni lông màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 7,5cm x 05cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Kim K số tiền là 3.300.000đ và một số tài sản, đồ vật khác.

Tại các bản kết luận giám định số 303/KL-PC09 ngày 23/8/2018 và kết luận giám định số 186/KLGĐ-PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận:

Chất ở thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Trọng T là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,042gam (đã trừ bì)

Chất ở thể rắn màu trắng thu giữ của Trần Kim K là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,557gam (đã trừ bì)

Toàn bộ số tiền 3.300.000đ thu giữ của Trần Kim K là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thật.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSHL-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Trần Kim K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim K khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 19/8/2018, bị cáo đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua 2.000.000 đồng ma túy “đá” với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, mục đích mang về sử dụng và bán lại nếu có người hỏi mua. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21/8/2018, khi bị cáo đang ở bên xe huyện H thì Lê Trọng T gọi điện thoại hỏi mua 400.000đ tiền ma túy “đá”, bị cáo đồng ý và bảo Lê Trọng T đến quán S của bị cáo để giao nhận ma túy, sau đó bị cáo đi về quán để lấy ma túy cho Lê Trọng T. Khi về đến quán, bị cáo thấy Đỗ Thành L, Triệu Trung K và Hà Mạnh C đang đứng trước cổng quán, còn Lê Trọng T chưa đến. Bị cáo và Đỗ Thành L, Triệu Trung K và Hà Mạnh C đi vào trong quán. Tại đây Triệu Trung K trả cho bị cáo 500.000 đồng đã mượn từ trước và bị cáo trả lại cho Triệu Trung K chiếc điện thoại di động mà Triệu Trung K để lại làm tin khi vay tiền. Sau đó bị cáo

lấy túi ni lông màu trắng bên trong đựng ma túy “đá” để ở bàn thờ trong quầy ra chia một ít ma túy sang 01 túi ni lông nhỏ khác, dùng bật lửa hàn kín túi ni lông nhỏ lại để bán cho Lê Trọng T như đã hẹn, rồi cất cả hai túi ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc. Ngay lúc đó Lê Trọng T đến, bị cáo ra cổng giao cho Lê Trọng T 01 túi nilon nhỏ đựng ma túy đá, Lê Trọng T đưa cho bị cáo 400.000 đồng. Ngay khi vừa giao xong ma túy cho Lê Trọng T xong thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Lê Trọng T khai: Ngày 21/8/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy “đá” nên Lê Trọng T đã gọi điện thoại cho Trần Kim K hỏi mua 400.000đồng ma túy “đá” và được Trần Kim K đồng ý hẹn đến quán karaoke S của K để giao nhận ma túy. Tại quán karaoke S, khi Trần Kim K và Lê Trọng T vừa giao ma túy và nhận tiền xong thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy vừa mua và 01 điện thoại di động.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Kim K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Kim K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì dán kín niêm phong, bên trong đựng mẫu vật ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật không có giá trị sử dụng gồm: 01 chai nhựa phần đáy chai gắn liền với một miếng nhựa hình tròn màu trắng + 01 nắp nhựa có hai lỗ thủng + 01 coóng thủy tinh + 02 ống hút nhựa + 10 túi ni lông màu trắng miệng hở + 01 túi ni lông có kích thước 2,5cm x 1,5cm + 01 đoạn ống kim loại màu trắng + 01 bật lửa đã qua sử dụng. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím, màn hình bị vỡ + 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng là công cụ sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền bán ma túy trong tổng số 3.300.000đ đã thu giữ, còn lại 2.900.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Kim K.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim K không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Kim K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Hồi 17 giờ 25 phút ngày 21/8/2018, tại quán karaoke S thuộc thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Trần Kim K đã có hành vi bán trái phép 0,042gam ma túy Methamphetamine cho Lê Trọng T với số tiền là 400.000đ thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Trần Kim K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là loại độc dược gây nghiện, rất có hại đối với sức khỏe con người do Nhà nước độc quyền quản lý. Mọi hành vi liên quan đến ma túy luôn phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Kim K1 được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ là bà Chu Thị T được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[5] Về nhân thân: Ngày 18/7/2011 bị Công an huyện Hữu Lũng xử phạt vi phạm hành chính do cung cấp địa điểm sử dụng ma túy với số tiền phạt là 7.500.000đ; Ngày 29/01/2016 tại bản án số 08/2016/HSST bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo 12 tháng thử thách về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tuy các tiền án, tiền sự trên đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ để bị cáo cải tạo, rèn luyện bản thân.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Đối với Lê Trọng T, người đã mua ma túy Methamphetamine của Trần Kim K với mục đích sử dụng cho bản thân. Do hành vi không cấu thành tội phạm, ngày 09/11/2018, Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ. Đối với Triệu Trung K, Hà Mạnh C và Đỗ Thành L có mặt tại quán của bị cáo Trần Kim K vào thời điểm bắt quả tang Trần Kim K, nhưng Triệu Trung K, Hà Mạnh C và Đỗ Thành L không được mua ma túy với Trần Kim K và cũng chưa được sử dụng ma túy tại đó, nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì dán kín đã niêm phong + 01 chai nhựa phần đáy chai gắn liền với một miếng nhựa hình tròn màu trắng + 01 nắp nhựa có hai lỗ thủng, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ không gắn gì + 01 coóng thủy tinh + 02 ống hút nhựa + 10 túi ni lông màu trắng miệng hở + 01 túi ni lông có kích thước 2,5cm x 1,5cm + 01 đoạn ống kim loại màu trắng dài 5cm + 01 bật lửa đã qua sử dụng, là vật cầm lưu hành và những vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ, gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím, màn hình bị vỡ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng trong tổng số 3.300.000đ đã thu giữ là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, còn lại 2.900.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Kim K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Kim K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Kim K

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,022 gam ma túy Methamphetamine đựng trong 01 phong bì thư ký hiệu "1" được dán kín và 0,472 gam ma túy Methamphetamine đựng trong 01 phong bì thư ký hiệu "2" được dán kín (là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định), bên ngoài 02 phong bì thư đều có chữ ký niêm phong và dấu đỏ của Ban công an xã Đ và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn + 01 chai nhựa phần đít chai gắn liền với một miếng nhựa hình tròn màu trắng, đường kính 14,5cm, nắp chai nhựa có 02 lỗ thủng, một lỗ được gắn nhiều đoạn ống hút nhiều màu liền với nhau, một lỗ được gắn ống hút liền với coóng thủy tinh + 01 nắp nhựa có hai lỗ thủng, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ không gắn gì + 01 coóng thủy tinh + 02 ống hút nhựa có chiều dài lần lượt là 19cm và 10cm, đầu vót nhọn + 10 túi ni lông màu trắng miệng hở, đều có kích thước 3,5cm x 2cm, bên trong không đựng gì + 01 túi ni lông có kích thước 2,5cm x 1,5cm + 01 đoạn ống kim loại màu trắng dài 5cm + 01 bật lửa đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá và sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím, màn hình bị vỡ, có số Imei: 013441002115724 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358623041665479; số Imei 2: 358623041665487.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) trong tổng số 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm ngàn đồng) đã thu giữ, còn lại 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm ngàn đồng) trả cho bị cáo Trần Kim K.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2018 và giấy ủy nhiệm chi, chuyển khoản lập ngày 14/11/2018 của Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Kim K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án xử vắng mặt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND T. Lạng Sơn;
- VKSND H. Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- CA huyện Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh